



Tin học cơ bản

Bài 3. Tổng quan về máy tính & HĐH Windows (tt)

Phòng chuyên môn



Nội dung

1. Thao tác trên Desktop

- Thay đổi màn hình nền
- Điều chỉnh độ phân giải màn hình
- Thiết lập trạng thái của thanh tác vụ
- Sắp xếp cửa sổ làm việc
- Xem thông tin hệ thống máy vi tính (system information)

2. Control panel

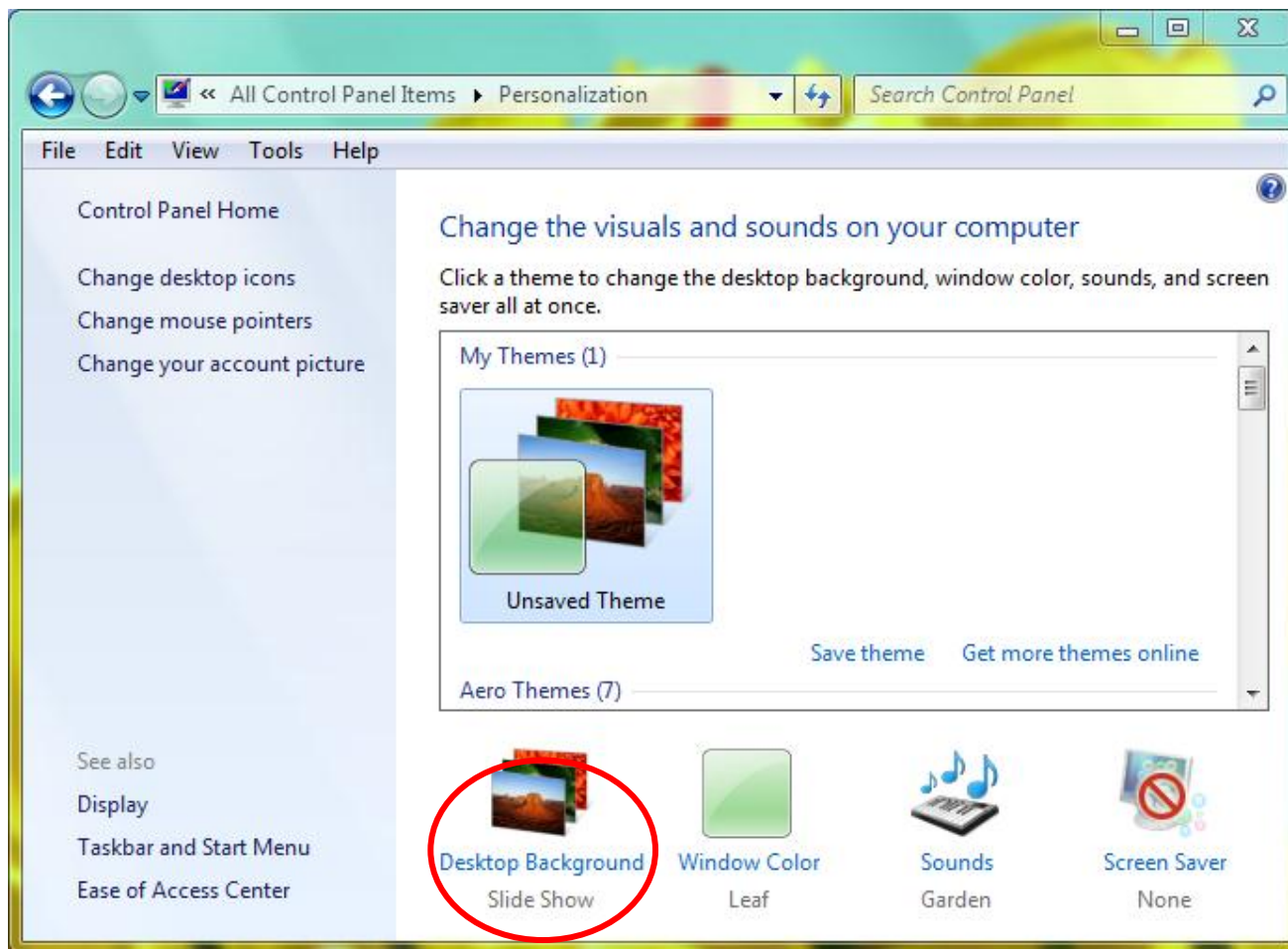
- Thiết lập ngày/giờ hệ thống (Date/Time)
- Cài đặt Fonts

- Thiết lập thời gian nghỉ của màn hình (Screen Saver)
- Thiết lập trạng thái của Mouse
- Gỡ bỏ chương trình (Remove programs)
- Region and Language

1.1 Thay đổi hình nền Desktop



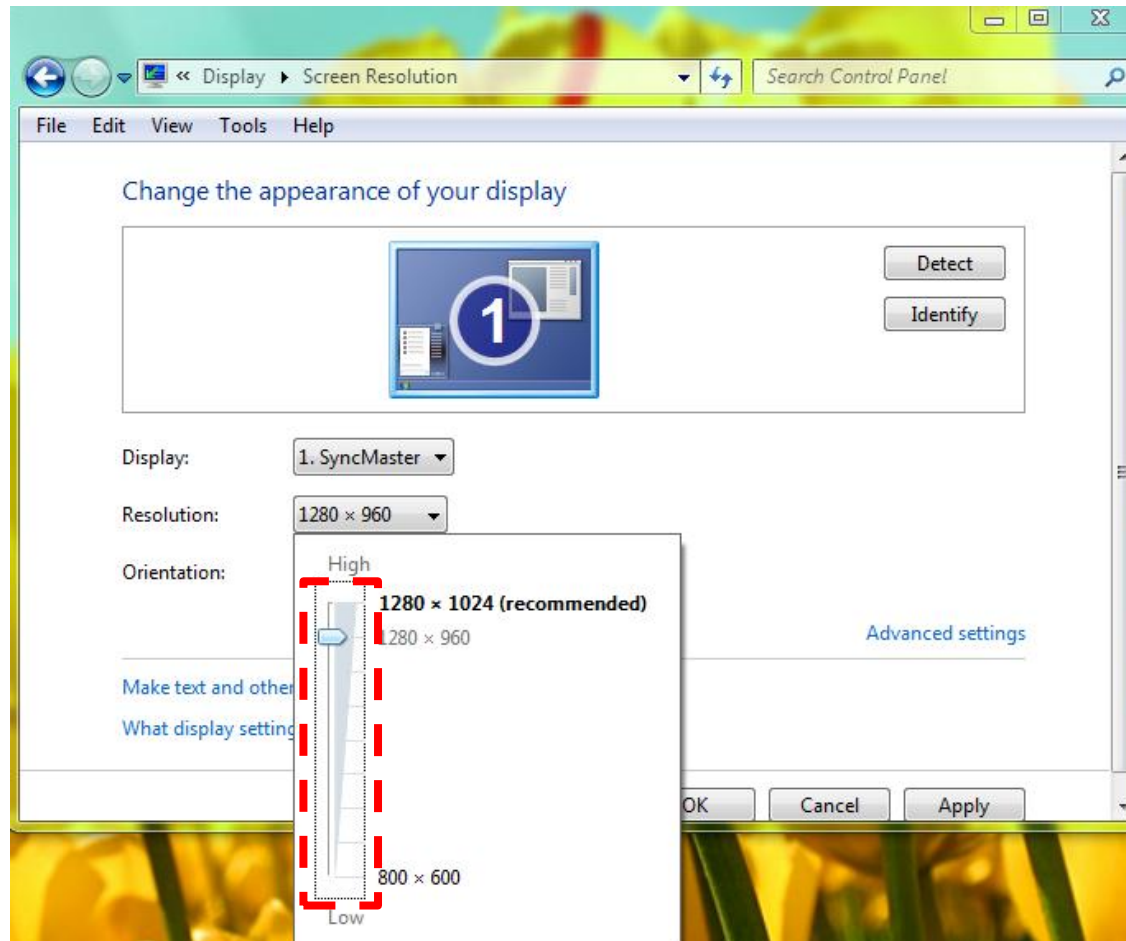
- ❑ Right click trên Desktop → Personalize → **Desktop Background** → Chọn hình nền từ thư viện → Click Save Changes





1.2 Điều chỉnh độ phân giải

- ❑ Right click trên Desktop → Personalize → Display → **Adjust Resolution** → Apply



1.3 khái niệm Shortcut và cách tạo



□ Thao tác trên Desktop:

■ **Shortcut:** là một Icon đại diện cho một ứng dụng hay một thư mục, tập tin mà khi nhấp đúp (D.Click) lên Icon đó thì ứng dụng sẽ được thi hành hoặc tập tin, thư mục sẽ được mở để sẵn sàng làm việc.

Tạo mới Shortcut

□ R.Click vào vùng trống Desktop → chọn New → Shortcut

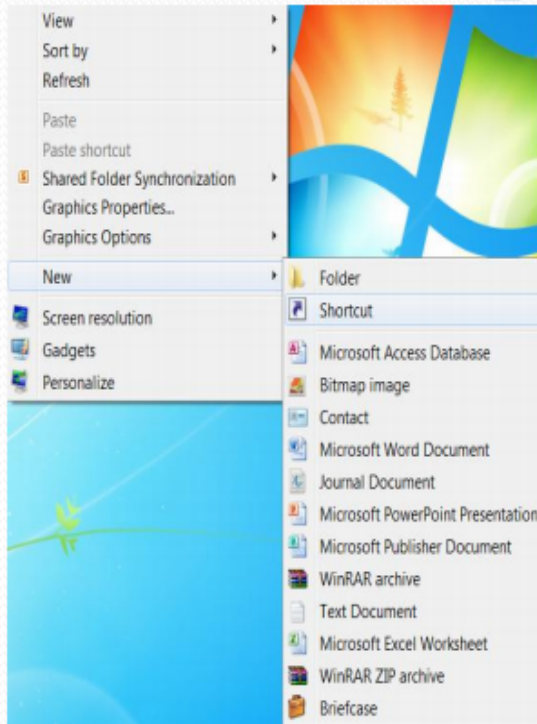
□ Chọn tập tin ứng dụng

□ Đặt tên Shortcut

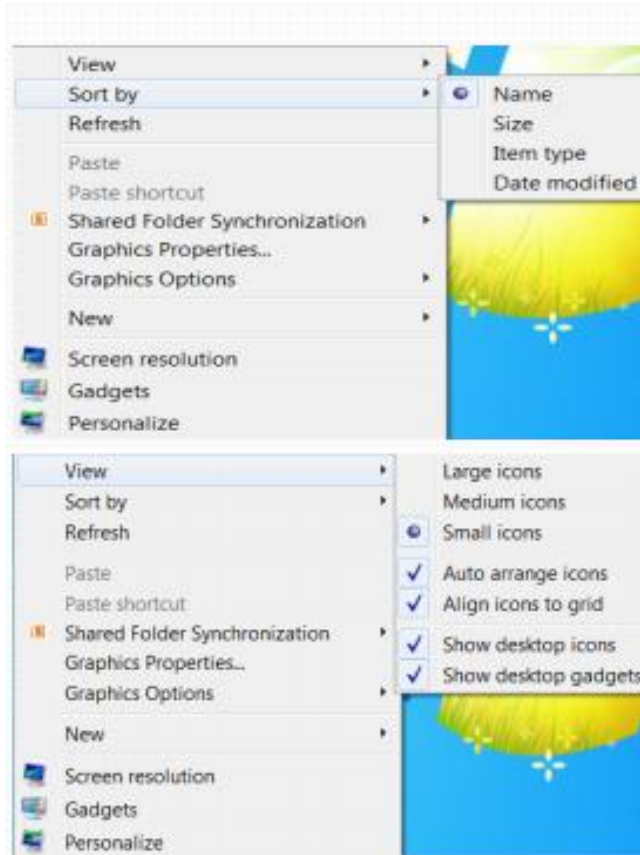
Đổi tên: R.Click → Rename

Đổi Icon: R.Click → Properties → Chọn nút Change Icon

■ Xoá Shortcut: R.Click → Delete



1.4 Sắp xếp các Icon trên desktop



■ Sắp xếp các Icon trên Desktop

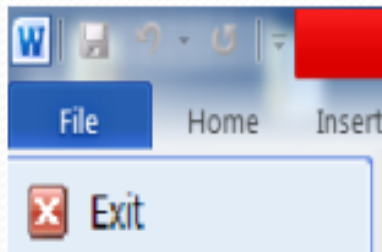
□ R.Click vào vùng trống Desktop → chọn Sort by → chọn :

- Name (theo tên)
- Size (theo kích thước)
- Item Type (theo kiểu)
- Date Modified (theo ngày)

→ Ngoài ra có thể tùy chọn các chức năng View:

- Large icons (biểu tượng lớn)
- Medium icons (biểu tượng TB)
- Small icons (biểu tượng nhỏ)
- Auto Arrange (tự động SX)
- Show Desktop Icons (bật tắt hiển thị Icon)

1.5 Làm việc với các ứng dụng



- **Khởi động 1 ứng dụng:** các cách sau:
 - Click vào Icon của ứng dụng (Shortcut nếu có) trên Desktop
 - Khởi động từ Start Menu
 - Khởi động từ chức năng RUN
- **Chuyển đổi cửa sổ các ứng dụng đang chạy:**
 - **ALT+TAB**
 - Hoặc click vào biểu tượng thu gọn của ứng dụng trên Taskbar
- **Đóng (kết thúc) 1 ứng dụng:**
 - Sử dụng File/Exit (hay **ALT+F4**)
 - Trường hợp ứng dụng bị lỗi (treo), dùng Task manager để đóng ứng dụng:
 - R.Click vào Taskbar → Task Manager → Chọn tên ứng dụng → End Task



1.6 Sắp xếp cửa sổ làm việc

- ❑ **Right click vào một vùng trống trên thanh Taskbar**
 - **Click Cascade Windows:** Sắp chồng cửa sổ lên nhau theo từng tầng
 - **Show Windows Stacked:** sắp xếp cửa sổ thành từng ô trên màn hình
 - **Show Windows side by side:** sắp xếp cửa sổ theo kích thước khung cửa sổ
 - **Show the Desktop:** xem màn hình Desktop

- ❑ **Để khôi phục lại cửa sổ của bạn về trạng thái trước**
 - Right click vào một vùng trống trên thanh tác vụ.
 - Click vào **Undo** theo ngữ cảnh chọn.



1.7 Thiết lập trạng thái thanh tác vụ (Taskbar)

❑ Đặc điểm nhận dạng taskbar

- Xuất hiện trên một cạnh của màn hình.
- Click và giữ mouse trên taskbar, di chuyển về mỗi cạnh của màn hình để thay đổi vị trí của taskbar
- Thay đổi độ rộng của taskbar bằng cách click và drag mouse vào đường viền trên taskbar.
- Các chương trình đang hoạt động sẽ xuất hiện trên taskbar





1.7 Thiết lập trạng thái thanh tác vụ (tt)

❑ Xem thuộc tính thanh Taskbar

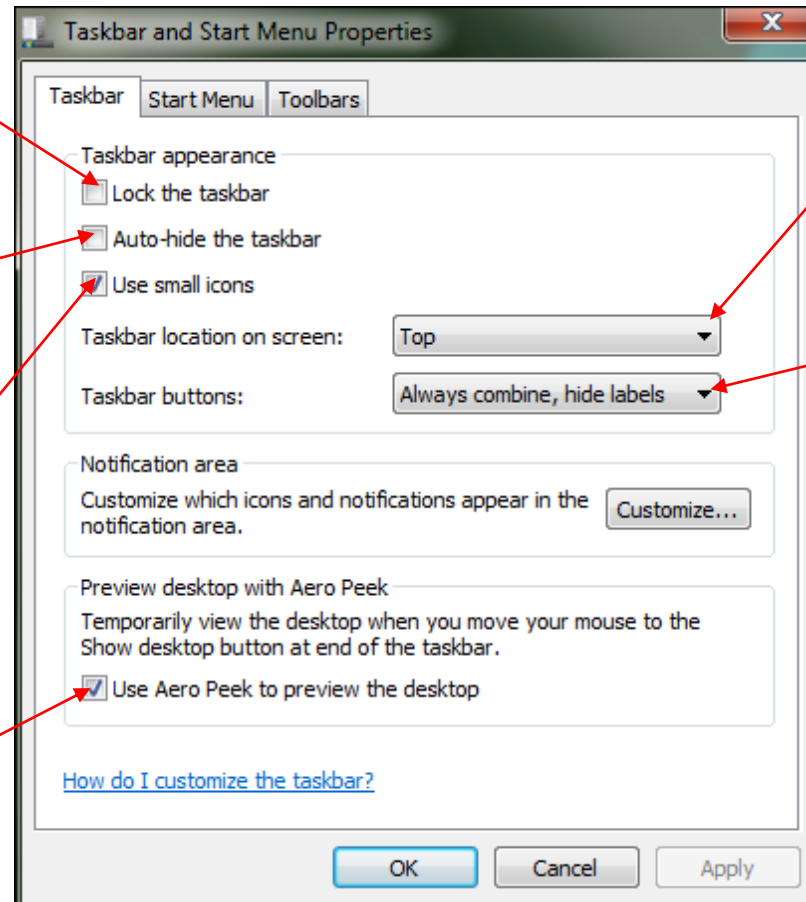
- Right click trên thanh **taskBar** → Properties.

Lock the Taskbar:
giữ cố định task bar, không cho di chuyển

Auto-hide the Taskbar: chế độ ẩn / hiện tự động taskbar

Use small icons:
thu nhỏ biểu tượng trên taskbar

Use aero peek to preview the desktop:
xem nhanh qua màn hình desktop bằng việc di chuyển mouse đến nút ở cuối thanh taskbar



Taskbar location on screen : thiết lập vị trí xuất hiện của taskbar trên màn hình

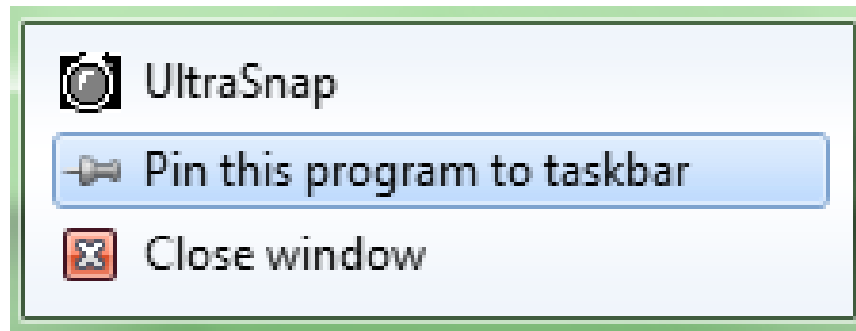
Taskbar buttons: nhóm các chương trình giống nhau trên taskbar



1.7 Thiết lập trạng thái thanh tác vụ (tt)

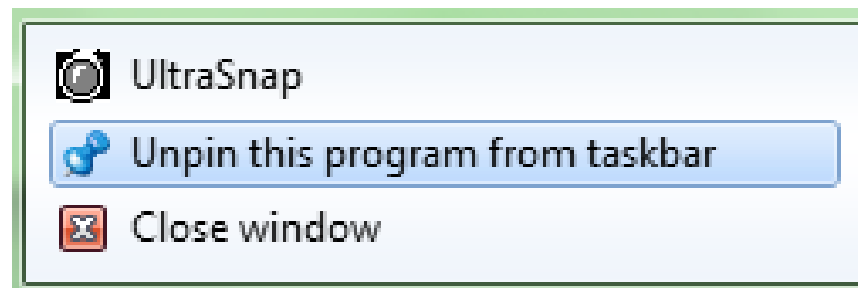
❑ Thêm (Pin) chương trình vào Taskbar

- Right click vào chương trình trên taskbar → Pin this program to taskbar



❑ Gỡ chương trình (Unpin) khỏi Taskbar

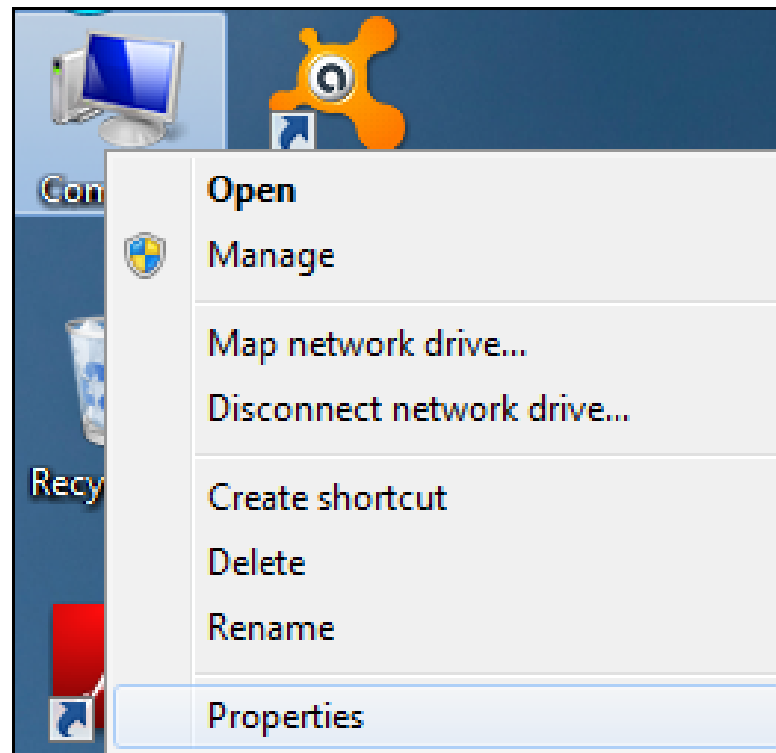
- Right click vào chương trình trên Taskbar → Unpin this program from taskbar





1.8 Xem thông tin máy tính

- ❑ Cách 1: Right click vào biểu tượng **My Computer** trên Desktop → chọn **Properties**



1.8 Xem thông tin máy tính(tt)



❑ Cách 2: Start → Run → nhập **dxdiag**

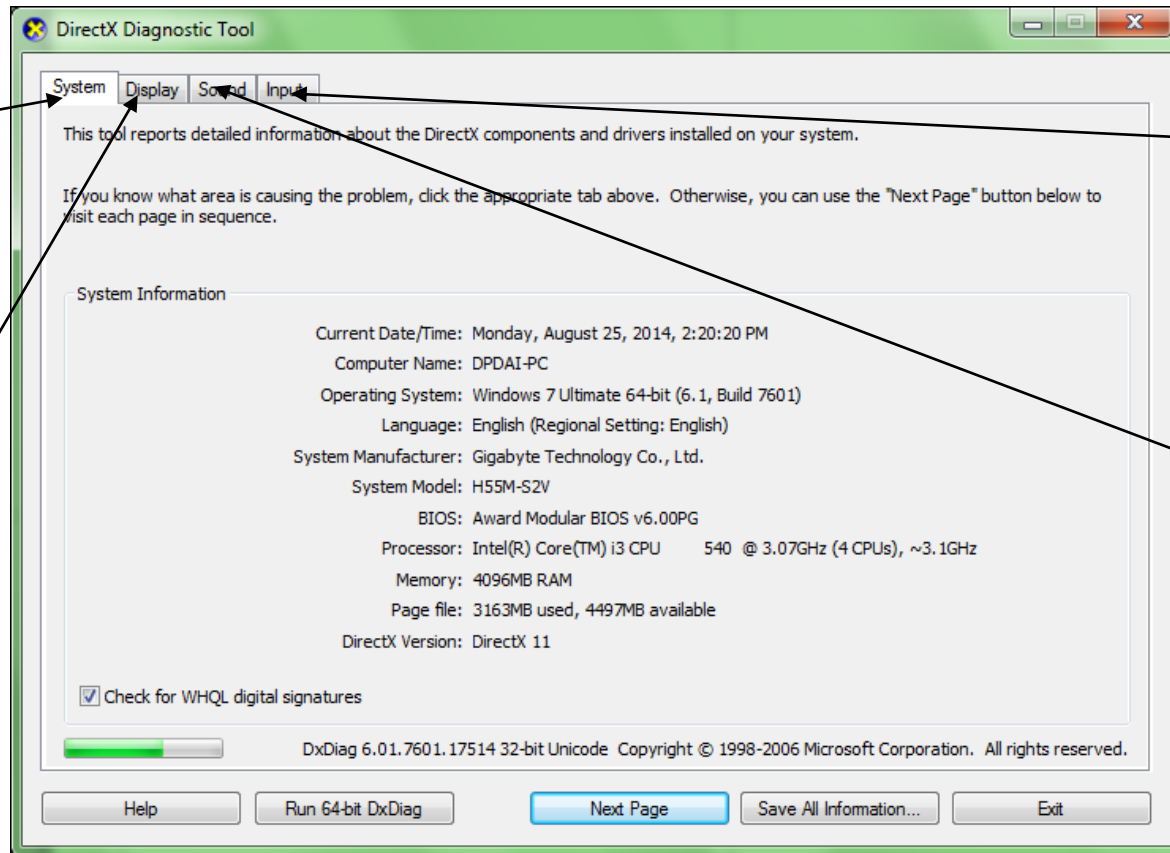
Khi đó máy tính sẽ hiện lên hầu hết các thông tin cơ bản nhất của máy tính như: Phiên bản hệ điều hành, bộ vi xử lý(CPU), Ram, loại hệ thống

System: xem thông tin hệ thống của máy tính

Display: xem thông tin về màn hình

Input: xem thông tin về thiết bị nhập như mouse, keyboard

Sound: xem thông tin về âm thanh





Nội dung

1. Thao tác trên Desktop

- Thay đổi màn hình nền
- Điều chỉnh độ phân giải màn hình
- Thiết lập trạng thái của thanh tác vụ
- Sắp xếp cửa sổ làm việc
- Xem thông tin hệ thống máy vi tính (system information)

2. Control panel

- Thiết lập ngày/giờ hệ thống (Date/Time)
- Cài đặt phông (Fonts)

- Thiết lập thời gian nghỉ của màn hình (Screen Saver)
- Thiết lập trạng thái của Mouse
- Remove programs
- Region and Language



2.Control Panel

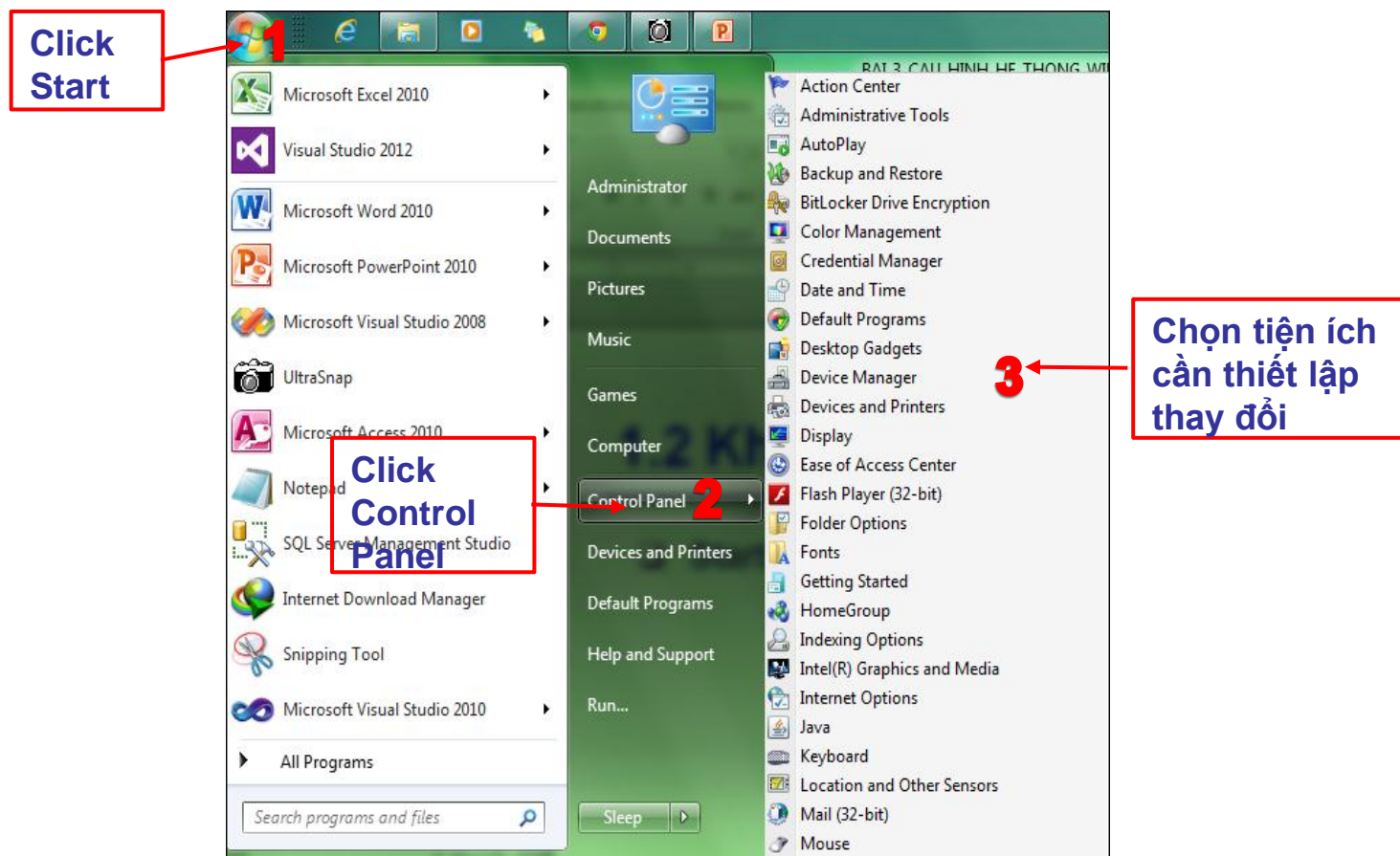
❑ Giới thiệu

- Control Panel tập hợp các tiện ích dùng để hiệu chỉnh cấu hình trong windows.



2.Control Panel(tt)

- ❑ Mở cửa sổ Control Panel: Start → Control Panel

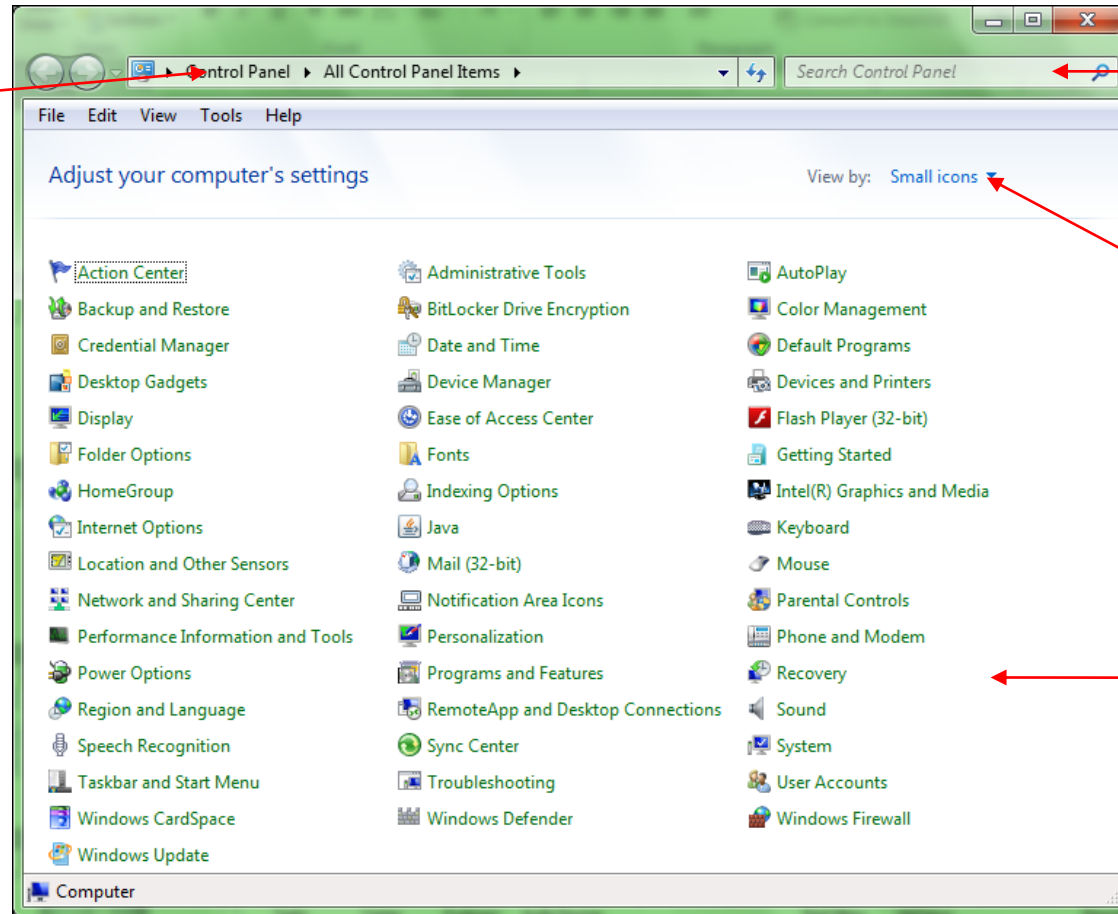


2.Control Panel(tt)



❑ Giao diện và tiện ích

Address: ô chỉ mục đang được chọn



Search: ô tìm kiếm

View: khung nhìn để tìm nhanh mục cần chọn

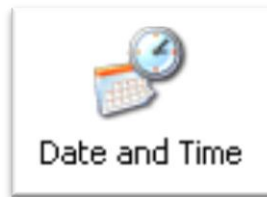
List item: danh sách các tiện ích được thể hiện theo dạng Small icons



2.1 Thiết lập ngày/giờ hệ thống (Date/Time)

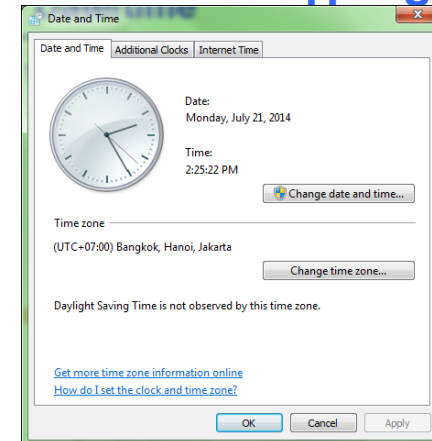
❑ Thao tác

- Control Pane → Date and Time



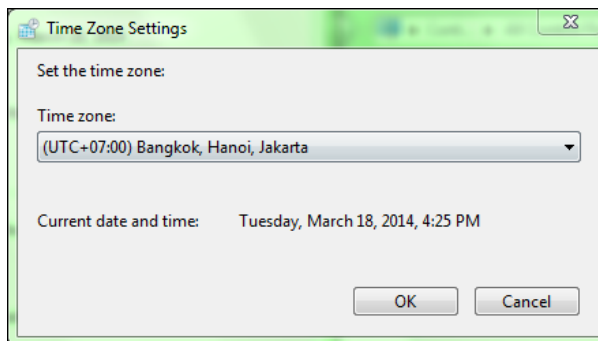
1

Date & Time: Thiết lập Ngày giờ



2

Time Zone : Chọn múi giờ Việt Nam

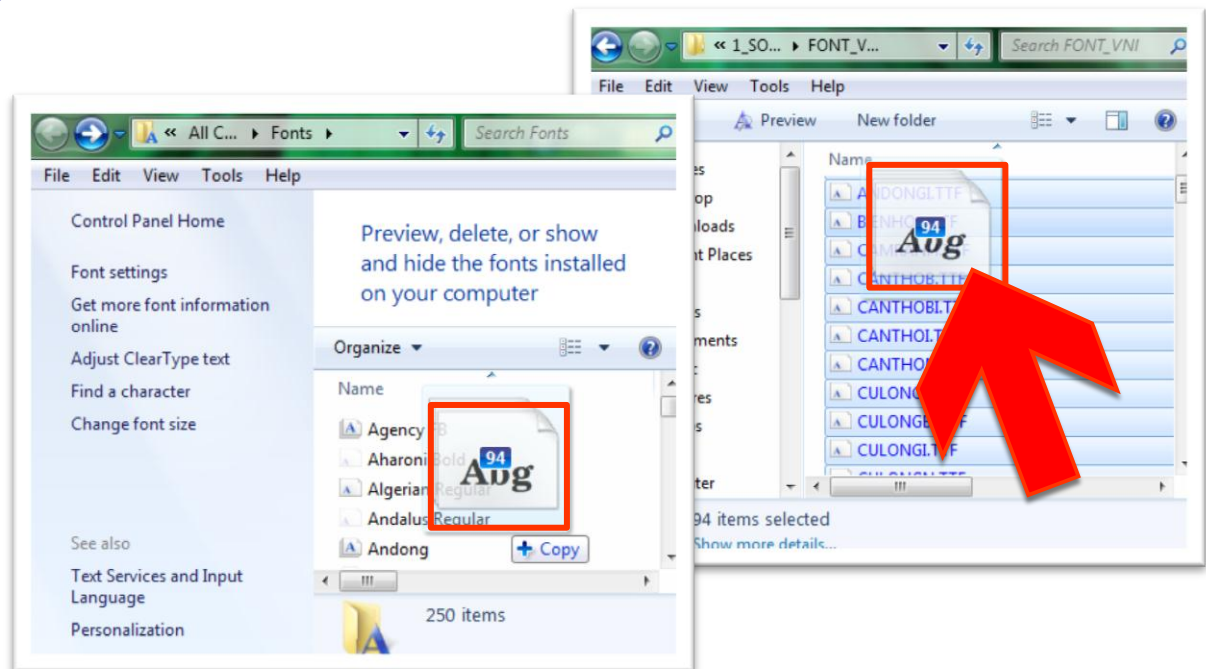
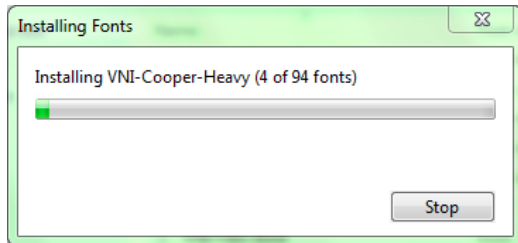


3



2.2 Cài đặt Fonts

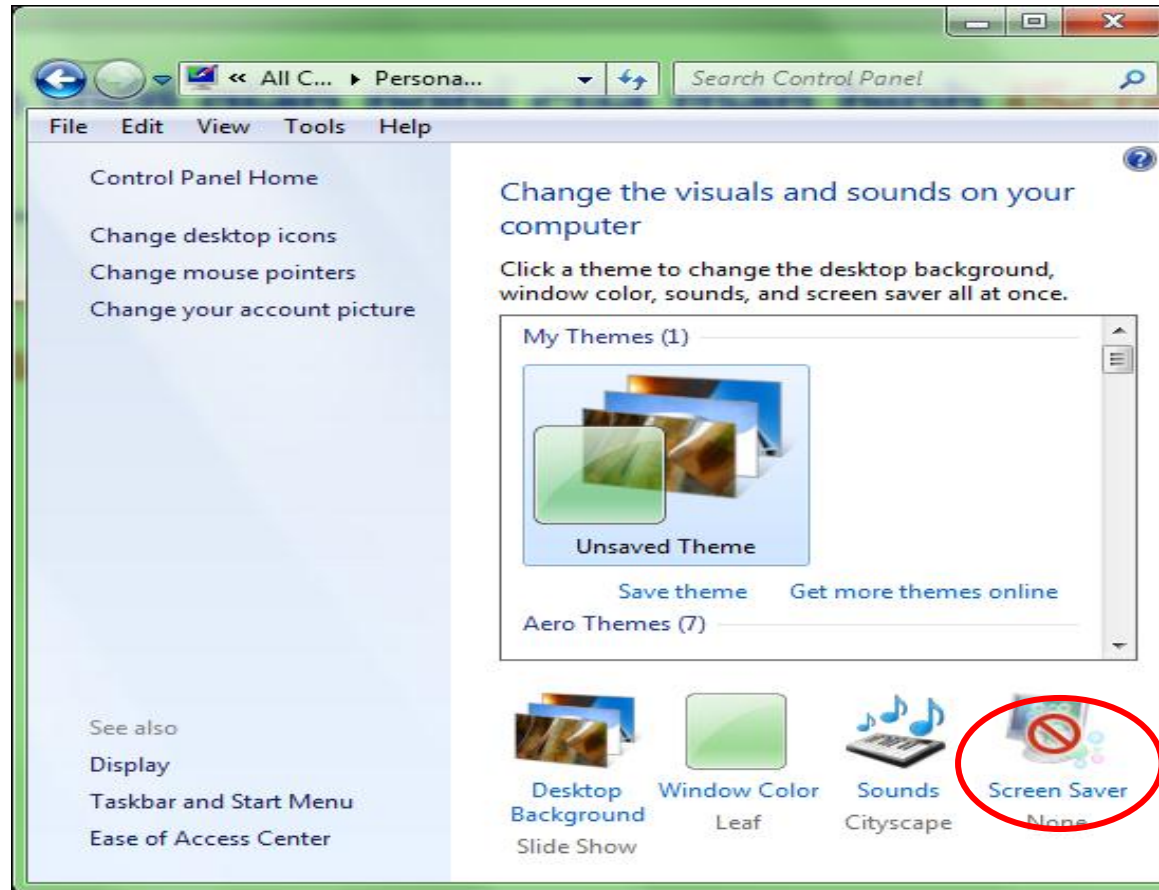
- **Cách 1:** Sao chép tập tin font vào thư mục fonts ở **C:\ Windows \ Fonts**
- **Cách 2:** Control Panel → **Fonts** → Kéo thả toàn bộ font mới cần cài đặt vào cửa sổ Fonts





2.3 Thiết lập thời gian nghỉ màn hình (Screen Saver)

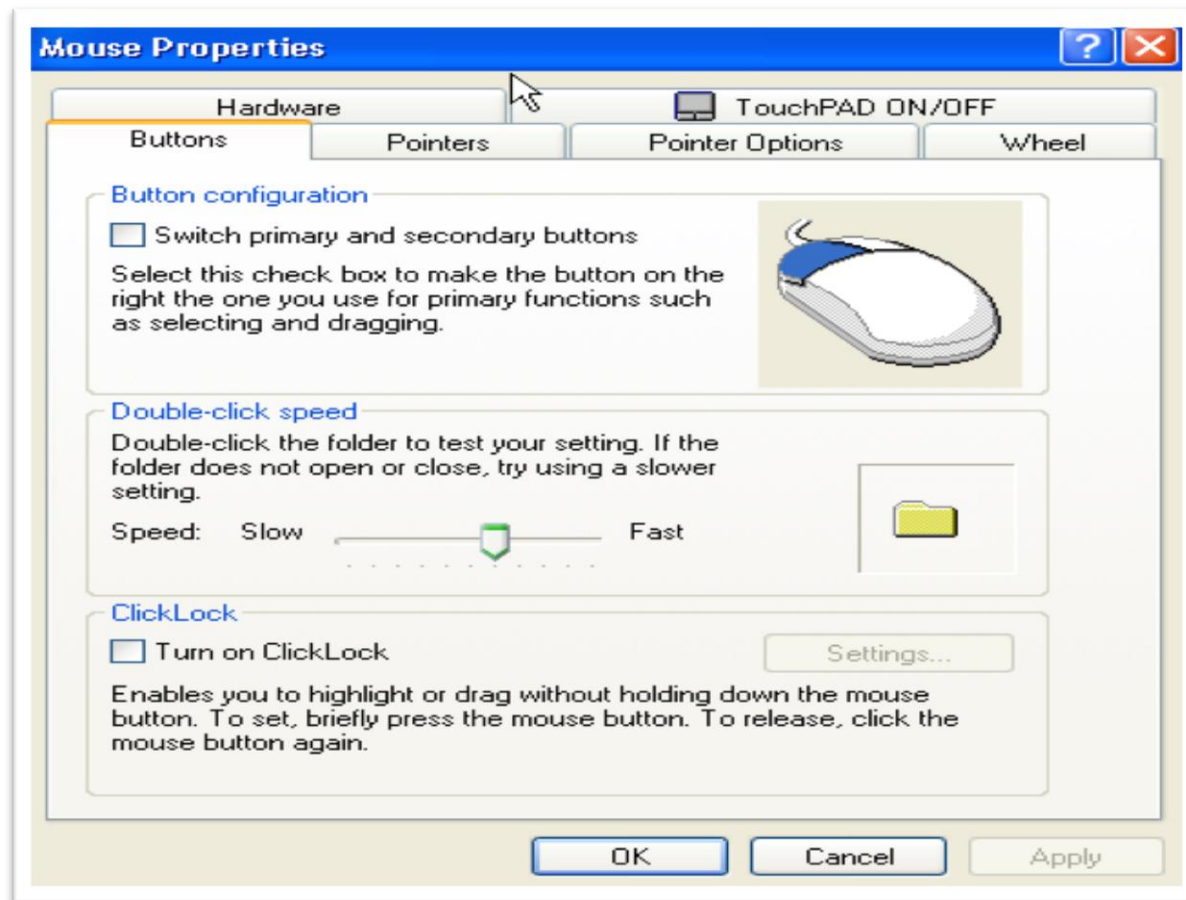
- Control Panel → Display → Personalization → **Screen saver**





2.4 Thiết lập trạng thái mouse

- ❑ Control Pannel → Click vào biểu tượng Mouse



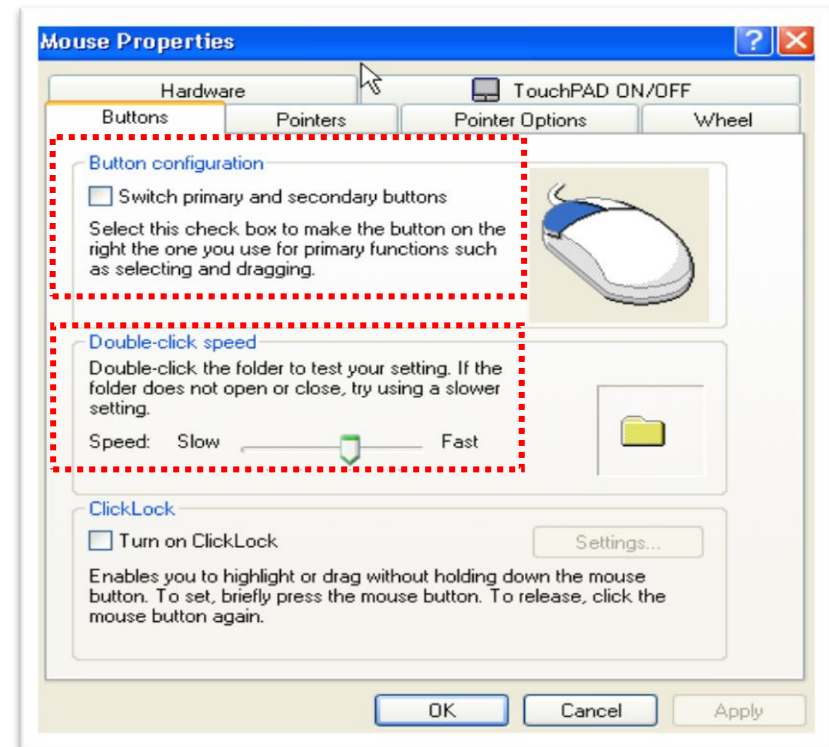


2.4 Thiết lập trạng thái mouse(tt)

❑ Thay đổi một số thuộc tính Mouse

- Thẻ Buttons

- Quy ước sử dụng nút mouse chỉ định (Left hand, Right hand)
- **Button configuration:** quy ước sử dụng cho người sử dụng thuận tay trái hay phải.
- **Double Click speed:** Tốc độ bấm Mouse





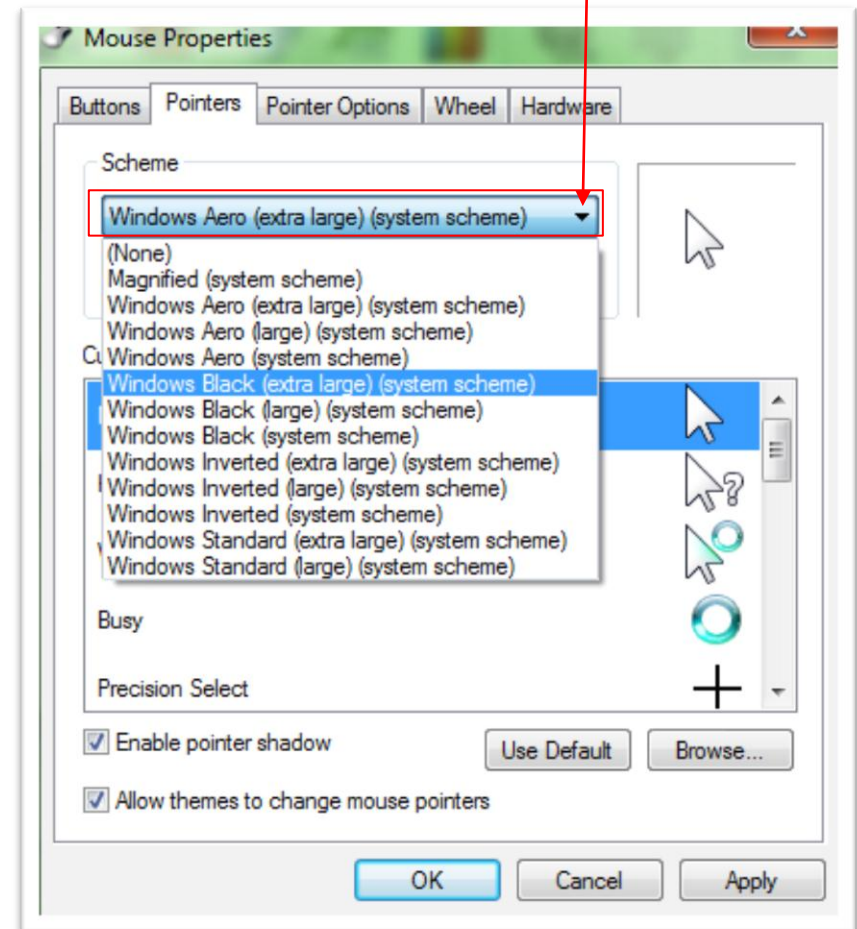
2.4 Thiết lập trạng thái mouse(tt)

❑ Thay đổi một số thuộc tính Mouse(tt)

- Thẻ Pointers

- Thay đổi biểu tượng con trỏ mouse khi xuất hiện trên màn hình

Chọn kiểu con trỏ mouse từ danh sách chọn



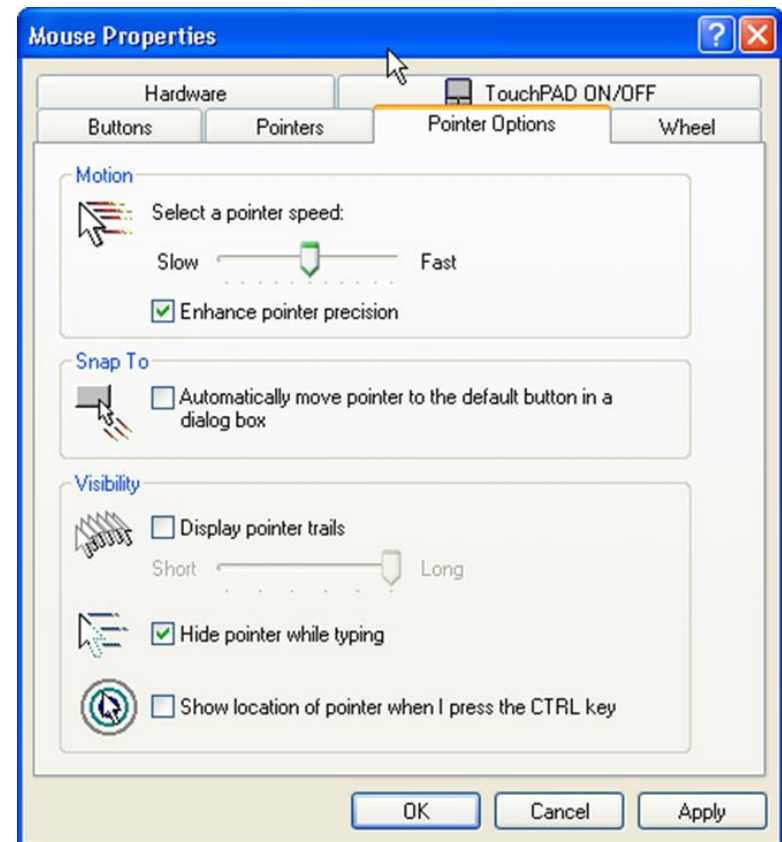


2.4 Thiết lập trạng thái mouse(tt)

❑ Thay đổi một số thuộc tính Mouse (tt)

- Thẻ Pointers Options: Các tùy chọn cho thẻ hiện Mouse khi di chuyển

- *Motion*: Tốc độ chọn
- *Snap to*: tự động di chuyển đến nút mặc định trong hộp thoại.
- *Display pointer trails*: vết di chuyển Mouse
- *Hide pointer while typing*: Ẩn biểu tượng Mouse khi nhập dữ liệu
- *Show location of pointer when I press the CTRL key*:
Thẻ hiện Focus vị trí Mouse khi bấm và thả phím CTRL.

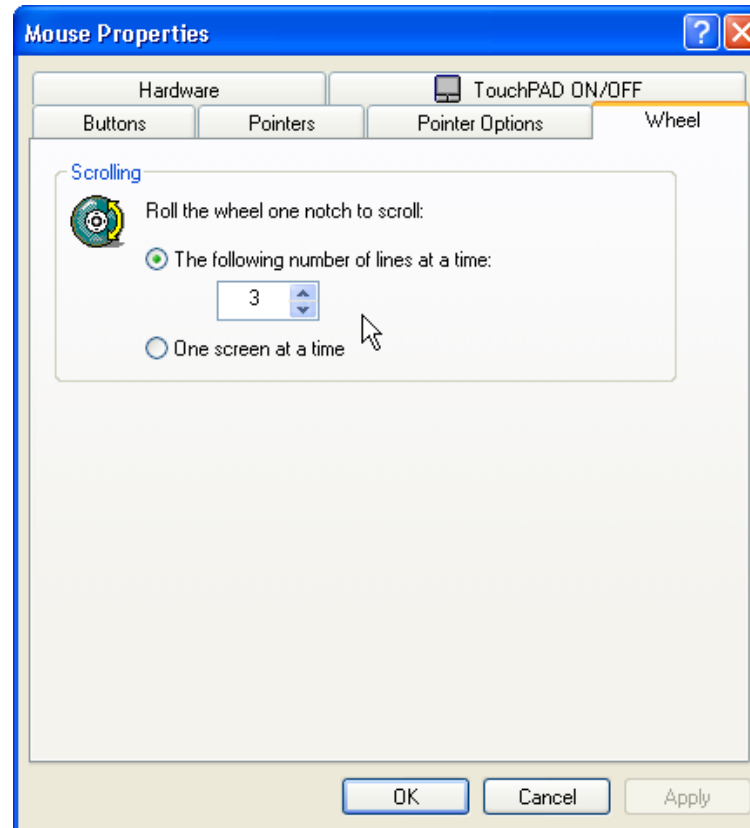




2.4 Thiết lập trạng thái mouse(tt)

❑ Thay đổi một số thuộc tính Mouse (tt)

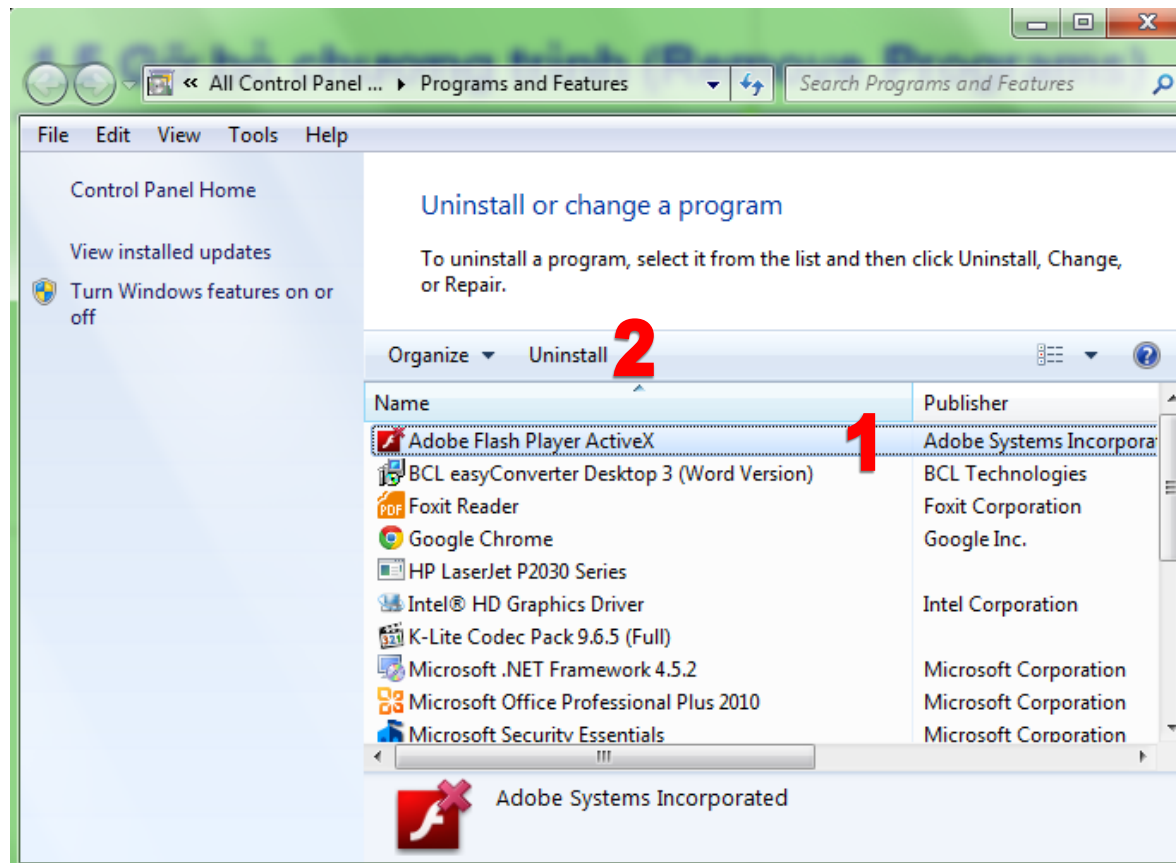
- Thẻ Wheel: Tốc độ cuộn màn hình cho một lần lăn bánh xe (Scroll wheel) khi dùng nút giữa của mouse





2.5 Gỡ bỏ chương trình (Remove Programs)

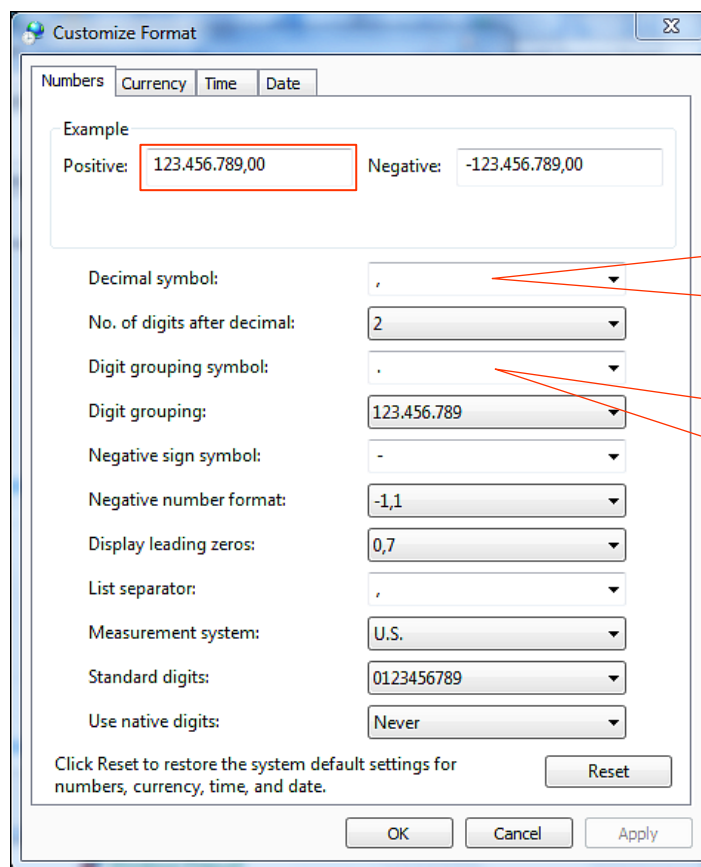
- ❑ Control Panel → Click **Programs and Features** → Chọn chương trình → Click Uninstall





2.6 Region and Language

- ❑ Thiết lập thể hiện Number, Date, Time cho hệ thống máy tính
 - Control Panel → Click **Region and Language** → **Additional Settings...**



Dấu ngăn cách thập phân từ dấu chấm chuyển thành dấu phẩy

Dấu ngăn cách hàng ngàn từ dấu phẩy chuyển thành dấu chấm

